

Số: /TB-KSBT

Phú Yên, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc mời báo giá vật tư quan trắc môi trường lao động năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Ngày 10 tháng 4 năm 2025, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Phú Yên có Thông báo số 85/TB-KSBT Về việc mời báo giá vật tư quan trắc môi trường lao động năm 2025. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay vẫn chưa đủ báo giá để làm cơ sở thực hiện mua sắm.

Nay, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Phú Yên tiếp tục thông báo thời gian mời báo giá lần 2 để tham khảo, làm cơ sở tổ chức mua sắm vật tư quan trắc môi trường lao động năm 2025, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Phú Yên.
- Thông tin liên hệ của bộ phận chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Bộ phận văn thư, Phòng Tổ chức - Hành chính thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Phú Yên (Hoặc Khoa Dược - Vật tư y tế, số điện thoại 0982380077).
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Phú Yên.
Địa chỉ: Đường Nguyễn Thế Bảo, phường 9, Tp. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.
 - Yêu cầu báo giá phải đựng trong bao bì kín, niêm phong và ghi nhãn là: Thư chào giá vật tư quan trắc môi trường lao động năm 2025 **theo số Thông báo này**.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 06/5/2025 đến ngày 19/5/2025.
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 19/5/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

- Danh mục vật tư, như sau:

Stt	Tên vật tư	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Typ phát hiện nhanh hơi khí Xylene (C ₆ H ₄ (CH ₃) ₂)	- Dùng cho thiết bị bơm hút hơi khí độc Komyo Kitagawa AP-1 - Tên hóa chất đo được: Xylene (Dimethyl benzene) C ₆ H ₄ (CH ₃) ₂	Hộp	01

Stt	Tên vật tư	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Mã ống đo: 143SB - Dải đo: 5-200 ppm - Số lần bơm (Pump Strokes): 2 lần - Tuổi thọ (Shelf Life): 1 năm - Số lượng ống trong hộp: 10 ống		
2	Typ phát hiện nhanh hơi khí Benzen (C_6H_6)	- Dùng cho thiết bị bơm hút hơi khí độc Komyo Kitagawa AP-1 - Tên hóa chất đo được: Benzene (C_6H_6) - Mã ống đo: 118SC - Dải đo: 4-100 ppm, 2 - 50 ppm, 1 - 25 ppm - Số lần bơm (Pump Strokes): 2 - 4 lần - Tuổi thọ (Shelf Life): 2 năm - Số lượng ống trong hộp: 10 ống	Hộp	01
3	Typ phát hiện nhanh hơi khí Toluen ($C_6H_5CH_3$)	- Dùng cho thiết bị bơm hút hơi khí độc Komyo Kitagawa AP-1 - Tên hóa chất đo được: Toluene (Methyl benzene) - $C_6H_5CH_3$ - Mã ống đo: 124SB - Dải đo: 2 - 100 ppm - Số lần bơm (Pump Strokes): 1 lần (cho tất cả các loại) - Tuổi thọ (Shelf Life): 3 năm - Số lượng ống trong hộp: 10 ống	Hộp	01
4	Typ phát hiện nhanh hơi khí Xăng - Petrol (Petrol distillates, gasoline)	- Dùng cho thiết bị bơm hút hơi khí độc Komyo Kitagawa AP-1 - Tên hóa chất đo được: Gasoline (Petrol) $C_{10}H_{22}$ - Mã ống đo: 110S - Dải đo: 0.05 - 0.6%; 0.01 - 0.12% - Số lần bơm (Pump Strokes): 0.05 - 0.6%: 1 lần 0.01 - 0.12%: 4 lần - Tuổi thọ (Shelf Life): 3 năm - Số lượng ống trong hộp: 10 ống	Hộp	01
5	Typ phát hiện nhanh hơi khí Rượu (C_2H_5OH)	- Dùng cho thiết bị bơm hút hơi khí độc Komyo Kitagawa AP-1 - Tên hóa chất được đo: Ethyl alcohol (Ethanol) C_2H_5OH - Mã ống đo: 104SA - Dải đo: 0.05 – 5% (Khoảng nồng độ	Hộp	01

Stt	Tên vật tư	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		mà ống có thể đo chính xác) - Số lần bơm (Pump Strokes): 1 lần - Tuổi thọ (Shelf Life): 3 năm - Số lượng ống trong hộp: 10 ống		
6	Typ phát hiện nhanh hơi khí Axit Sulfuric (H_2SO_4)	- Dùng cho thiết bị bơm hút hơi khí độc Komyo Kitagawa AP-1 - Tên hóa chất đo được: Sulphuric acid (H_2SO_4) - Mã ống đo: 244U - Dải đo: 0.5 - 5 mg/m ³ - Số lần bơm (Pump Strokes): 5 lần - Tuổi thọ (Shelf Life): 2 năm - Số lượng ống trong hộp: 10 ống	Hộp	01

2. Địa điểm cung cấp: các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản vật tư:

+ Địa điểm cung cấp: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Phú Yên, đường Nguyễn Thế Bảo, phường 9, Tp. Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên.

+ Đơn giá đã bao gồm chi phí vận chuyển đến Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Phú Yên.

3. Thời gian giao hàng (dự kiến): trong vòng 30 ngày.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không áp dụng.

- Phương thức thanh toán:

+ Hình thức thanh toán: chuyển khoản 100%.

+ Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam (VND).

+ Thời hạn thanh toán: không quá 60 ngày kể từ ngày cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ.

5. Thông tin khác: đề nghị các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam cung cấp đầy đủ thông tin (*Theo mẫu Phụ lục đính kèm*).

Rất mong nhận được sự quan tâm, hợp tác của quý công ty, đơn vị.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ (*để biết*);
- Khoa TT GDSK đăng web CDC, cổng TT SYT;
- Lưu: VT, Khoa Dược-VTTYT (Ha).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Bá Tiên

PHỤ LỤC. MẪU BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Phú Yên

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số: /TB-KSĐT ngày tháng năm 2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Phú Yên, chúng tôi *[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các vật tư, như sau:

1. Báo giá cho các vật tư và dịch vụ liên quan

Stt	Danh mục vật tư	Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn vị tính	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1												
n	...											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của vật tư theo quy định)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày ... tháng... năm ... *[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các vật tư nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực./.

....., ngày ... tháng ... năm 2025

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hoá chất theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục vật tư” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hoá chất tương ứng với chủng loại hoá chất ghi tại cột “Danh mục vật tư”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng vật tư.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của vật tư.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng vật tư.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng vật tư hoặc toàn bộ vật tư; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng vật tư hoặc toàn bộ vật tư. Đối với các hoá chất nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của vật tư.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng vật tư. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng vật tư (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có).

Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.